



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 04 tháng 7 năm 2019

**BÁO CÁO TÓM TẮT**  
**Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm,**  
**nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019**  
(Tài liệu phục vụ kỳ họp thứ 9 - HĐND tỉnh khóa XVII)

**A- TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

**Đặc điểm tình hình:**

Trong 6 tháng đầu năm 2019, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tích cực đạt được của các năm trước, việc thực hiện kế hoạch của tỉnh gặp nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước có xu hướng tăng trưởng chậm lại; tình hình thời tiết nắng nóng gay gắt, khô hạn kéo dài gây khó khăn cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của người dân, cháy rừng diễn ra ở nhiều nơi; tình hình dịch tả lợn châu Phi diễn biến phức tạp; giá cả của một số mặt hàng thiết yếu tăng (xăng dầu, điện,...) đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống,... Nhưng dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự quản lý, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, sâu sát của UBND tỉnh; cùng với sự cố gắng, nỗ lực, đoàn kết nhất trí, đổi mới mạnh mẽ, năng động, sáng tạo của các ngành, các cấp, tinh thần phấn đấu của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, sự quan tâm giúp đỡ của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ, ngành Trung ương; nhờ đó, kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An trong 6 tháng đầu năm 2019 đạt được nhiều kết quả tích cực.

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Về tăng trưởng kinh tế:** Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm tăng 7,09%. Trong đó, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 3,92%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 8,8%; khu vực dịch vụ tăng 7,48%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,56% so cùng kỳ năm 2018.

**2. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp:** Cơ cấu lại ngành nông nghiệp tiếp tục được đẩy mạnh, tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng nhanh giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích. Tập trung chuyển đổi cơ cấu giống để sản xuất các loại lúa chất lượng cao; mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (sản xuất trong nhà lưới, nhà màng...); mở rộng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tiếp tục được tăng cường, hiệu quả tăng từ 10-15% so với đại trà; tích cực chỉnh trang đồng ruộng, đẩy nhanh cơ giới hóa, chế biến bảo quản sau thu hoạch...

Tổng sản lượng cây lương thực có hạt vụ Đông Xuân ước đạt 787.007 tấn, bằng 99,62% so với cùng kỳ năm ngoái. Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt 121.119 tấn, tăng 2,3% cùng kỳ; Tình hình dịch tả lợn Châu Phi diễn biến phức tạp, ngành nông nghiệp đã phối hợp với chính quyền các địa

phương chỉ đạo quyết liệt để bao vây, không chê kịp thời, hạn chế lây lan ra diện rộng.

Tổng diện tích trồng rừng mới ước đạt 7.012 ha, tăng 0,39% so với cùng kỳ năm ngoái; tổng sản lượng gỗ khai thác tăng 9,49% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng thuỷ sản ước đạt 107.578 tấn, tăng 9,06% so với cùng kỳ.

Các địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới năm 2019, đến nay, toàn tỉnh có 218 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 50,58% tổng số xã; toàn tỉnh hiện có 03 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng và đạt chuẩn nông thôn mới.

**3. Sản xuất công nghiệp:** Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2019 ước tăng 8,6% so với cùng kỳ. Trong đó, công nghiệp khai khoáng giảm 3%, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,19%, sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 3,95%, cung cấp nước, quản lý và xử lý nước thải, rác thải tăng 6,68%. Một số sản phẩm công nghiệp có mức tăng so với cùng kỳ năm 2018 như xi măng, bia chai, thức ăn gia súc, sữa tươi,...

**4. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ:** Tổng mức bán lẻ hàng hoá ước đạt 30.725 tỷ đồng, tăng 13,98%; doanh thu dịch vụ ước đạt 7.483 tỷ đồng, tăng 12,77% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 564 triệu USD, tăng 11,34%; trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 397 triệu USD, tăng 14,24%. Hoạt động du lịch có nhiều chuyển biến tích cực, số lượng khách tham quan tăng mạnh: Lượng khách du lịch ước đạt 3,9 triệu lượt, tăng 9% cùng kỳ; trong đó khách lưu trú đạt 2,57 triệu lượt, tăng 8% cùng kỳ, khách quốc tế ước đạt 70,8 ngàn lượt, tăng 7% cùng kỳ...

Nguồn vốn huy động của các TCTD trên địa bàn tính đến 30/6/2019 ước đạt 129.133 tỷ đồng, tăng 7,1% so với đầu năm; tổng dư nợ của các TCTD trên địa bàn ước đạt 203.135 tỷ đồng, tăng 5,5% so với đầu năm; trong đó, dư nợ cho vay trung, dài hạn chiếm 50,3% trong tổng dư nợ. Nợ xấu của các tổ chức tín dụng trên địa bàn ước khoảng 1.862 tỷ đồng, chiếm 0,9% trong tổng dư nợ.

**5. Tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng và thi công các dự án, nhất là các dự án trọng điểm** như: Đường giao thông nối Vinh - Cửa Lò (giai đoạn 1), các dự án tại Cảng Hàng không Quốc tế Vinh, Cảng Cửa Lò, cầu Cửa Hội qua sông Lam, dự án Hồ chứa nước Bản Mòng,... Tổ chức khánh thành các dự án trọng điểm của tỉnh: Nhà máy nước tinh khiết, thảo dược và hoa quả Núi Tiên; Tổng kho xăng dầu DKC.

Tổng nguồn vốn huy động toàn xã hội ước đạt 33.585 tỷ đồng, đạt 45,39% kế hoạch, tăng 12,29% so với cùng kỳ. Ước tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đạt khoảng 50,3% kế hoạch giao.

**6. Môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh để thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp tiếp tục được cải thiện:** Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh - PCI năm 2018, tỉnh Nghệ An xếp thứ 19, tăng 2 bậc so với năm 2017; tiếp tục đứng đầu trong 6 tỉnh Bắc Trung Bộ; đây là vị trí cao nhất từ trước tới nay của tỉnh Nghệ An.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh đã cấp mới (chấp thuận chủ trương đầu tư và cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) cho 60 dự án, với tổng vốn đầu tư đăng ký 6.683,56 tỷ đồng; điều chỉnh 03 lượt dự án với tổng vốn đầu tư điều chỉnh tăng 325,44 tỷ đồng; như vậy, năm nay số lượng dự án tăng 13,2% và tổng mức đầu tư tăng 4,23% so với cùng kỳ năm 2018. Bên cạnh việc tăng cường thu hút đầu tư, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo rà soát để kiểm tra, thu hồi các dự án chậm tiến độ; đã chấm dứt hoạt động và thu hồi 07 dự án (lũy kế đến nay đã thu hồi 159 dự án).

Trong 6 tháng đầu năm đã thành lập mới 922 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký 7.480 tỷ đồng, tăng 27,25% so với cùng kỳ năm 2018; tỷ trọng vốn đăng ký bình quân trên một doanh nghiệp đạt 8,1 tỷ đồng, tăng 27,15% so với cùng kỳ, cho thấy tín hiệu đã có sự dịch chuyển về chất và quy mô của doanh nghiệp; có 364 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động sau thời gian tạm ngưng kinh doanh, tăng 40,54% so với cùng kỳ năm 2018.

## 7. Thu, chi ngân sách nhà nước

- **Thu ngân sách:** ước thực hiện 7.180 tỷ đồng, đạt 53,2% dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 17,6% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó: Thu nội địa 6.330 tỷ đồng, đạt 53,7% dự toán và tăng 19,8% so với cùng kỳ; Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 850 tỷ đồng, đạt 50% dự toán và bằng 103,4% so với cùng kỳ năm 2018.

- **Chi ngân sách:** ước thực hiện 12.216,7 tỷ đồng, đạt 50,2% dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó, chi đầu tư phát triển 3.210 tỷ đồng, đạt 61,8% dự toán, chi thường xuyên 8.883 tỷ đồng, đạt 47,4% dự toán; chi dự phòng 122 tỷ đồng, đạt 30% dự toán.

## 8. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Tổ chức tốt các hoạt động trang trí, tuyên truyền, biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể thao phục vụ chính trị trên địa bàn tỉnh trong các dịp lễ, Tết, kỷ niệm của đất nước và của tỉnh. Công tác bảo tồn, bảo tàng và phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm.

- Công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh được thực hiện tốt. Tỷ lệ trường đạt quốc gia đến nay là 72,68%. Năm học 2018-2019, Nghệ An có 04 học sinh được tham gia các kỳ thi Học sinh giỏi khu vực và quốc tế, trong đó có 01 học sinh đạt Huy chương Bạc Olympic Tin học Châu Á và 01 học sinh đạt Huy chương Đồng tại Cuộc thi Olympic Vật lý châu Âu; có 90 học sinh giỏi quốc gia, Nghệ An tiếp tục được xếp trong 3 đơn vị tốp đầu toàn quốc... Tổ chức thành công, nghiêm túc an toàn, đúng quy chế kỳ thi THPT quốc gia năm 2019.

- Kiểm soát tốt dịch bệnh; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, hoàn thiện quy trình khám, chữa bệnh, quy trình chuyên môn, kỹ thuật gắn với thực hiện tốt quản lý chất lượng bệnh viện tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh đến khám, điều trị. Công tác xã hội hóa y tế ngoài công lập đã thu được kết quả quan trọng về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại, đặc biệt là cung cấp dịch vụ đa dạng và chất lượng. Khu vực công lập đã có nhiều đổi mới trong cung cấp các dịch vụ y tế từ việc xã hội hóa, tình trạng quá tải được cải thiện rõ rệt, làm hài lòng người dân với

nhiều sự lựa chọn dịch vụ y tế có chất lượng và thuận lợi. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường chỉ đạo. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 89,5%.

- Thực hiện giải quyết việc làm cho 19.165 lao động, trong đó xuất khẩu lao động 5.812 người. Thực hiện tốt việc quản lý, chi trả chế độ trợ cấp ưu đãi thường xuyên cho trên 73,8 ngàn người có công với cách mạng với số tiền chi trả gần 126 tỷ đồng/tháng. Phong trào “Đèn ợn đáp nghĩa” trên địa bàn tỉnh tiếp tục được xã hội hóa sâu rộng. Thực hiện tốt chế độ, chính sách bảo trợ xã hội, trợ giúp thường xuyên tại cộng đồng và cứu trợ đột xuất.

**6. Công tác quy hoạch, quản lý xây dựng, đô thị, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được tăng cường chỉ đạo quyết liệt.** UBND tỉnh đã chỉ đạo chấn chỉnh công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, kiểm tra giám sát việc xây dựng theo quy hoạch được duyệt, đặc biệt là đối với các dự án phát triển nhà ở, chung cư cao tầng. Tiếp tục kiểm tra, rà soát quy hoạch đất đai, quy hoạch khoáng sản; tập trung chỉ đạo UBND cấp huyện trong cấp Giấy chứng nhận cho người dân. Thực hiện kịp thời, đúng quy định pháp luật về thẩm định nhu cầu, điều kiện, việc giao thuê đất, cấp giấy chứng nhận trên địa bàn tỉnh; xác định giá đất, thẩm định, cấp phép đối với các lĩnh vực đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, môi trường... Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết và kinh doanh cát, sỏi trên địa bàn tỉnh,...

### **7. Về công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính**

- Thẩm định, phê duyệt các Đề án chia tách, sáp nhập, hợp nhất các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND các huyện, thành, thị, các sở, ngành theo kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Tập trung chỉ đạo UBND cấp huyện xây dựng Đề án sáp nhập thôn, xóm, bản trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện theo lộ trình.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

- UBND tỉnh đã tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm "Năm cải cách hành chính năm" 2019. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), tăng 2 bậc, xếp thứ 19/63 tỉnh, thành phố; Chỉ số cải cách hành chính (Par-Index) tăng 2 bậc, xếp thứ 29/63 tỉnh, thành phố; Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tăng 40 bậc, xếp vị trí 4/63 tỉnh, thành phố.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường chỉ đạo và có nhiều chuyển biến tích cực. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện.

### **8. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; Công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc.**

- Chỉ đạo lực lượng Quân sự, Công an, Biên phòng nắm, dự báo chính xác tình hình, kịp thời đề xuất Tỉnh ủy các chủ trương, giải pháp đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Các lực lượng vũ trang thường xuyên tuần tra kiểm

soát, thực hiện đồng bộ các biện pháp đấu tranh ngăn chặn và chủ động xử lý các tình huống không để bị động bất ngờ. Đẩy mạnh đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, làm giảm 4,2% tội phạm so với cùng kỳ, tỷ lệ điều tra đạt 84,1% (riêng các vụ trọng án 100%); giải quyết tố giác tin báo về tội phạm đạt 98%; phá nhiều chuyên án lớn về hình sự, ma túy. Tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2018.

- Các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đã tiếp 3.452 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh, giảm 0,8% so với cùng kỳ; tiếp nhận 3.665 đơn thư, giảm 6,9% so với cùng kỳ, với 203 vụ việc khiếu nại, tố cáo phải giải quyết, giảm 3,8% cùng kỳ; đến nay đã giải quyết được 176/203 vụ việc, đạt tỷ lệ 86,7%.

\*\*\*\*

**Tóm lại, trong 6 tháng đầu năm 2019, mặc dù gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng nhiều đến công tác chỉ đạo điều hành, nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nỗ lực của các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội đạt được kết quả khá toàn diện: Kinh tế tiếp tục tăng trưởng; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; thu ngân sách vượt tiến độ dự toán và tăng so với cùng kỳ; Tết Nguyên đán diễn ra yên bình, phấn khởi với nhiều nét đổi mới, tiến bộ trong công tác chăm lo Tết cho nhân dân; công tác giảm nghèo được sự quan tâm của cả chính quyền và cộng đồng. Chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng cao; các lĩnh vực văn hóa tiếp tục phát triển, công tác lễ hội được quản lý tốt hơn các năm trước. Quốc phòng được củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; đối ngoại được mở rộng.**

## **II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN**

**1.** Tốc độ tăng trưởng GRDP 6 tháng đầu năm 2019 tăng thấp hơn so với cùng kỳ năm 2018 (7,39%) và thấp hơn so với kịch bản tăng trưởng, do vậy mục tiêu tăng trưởng cả năm 2019 (9-9,5%) còn rất nhiều khó khăn, thách thức. Nhiều công trình trọng điểm, quan trọng chưa được khởi công hoặc chậm hoàn thành để đưa vào khai thác. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản gặp nhiều khó khăn, dịch tả lợn châu Phi diễn biến phức tạp; thời tiết nắng nóng ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt của người dân, cháy rừng diễn ra tại nhiều địa phương. Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực có xu hướng tăng chậm lại. Tình hình sản xuất kinh doanh còn khó khăn; nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội còn ở mức cao. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, quản lý đất đai, khoáng sản, môi trường còn một số bất cập. Tình trạng khai thác đất, cát, sỏi trái phép vẫn đang còn xảy ra tại một số địa phương...

**2.** Tình trạng chết người do đuối nước trẻ em, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, mua bán phụ nữ, trẻ em... diễn biến phức tạp; tai nạn lao động, cháy nổ vẫn còn xảy ra tại một số địa phương. Tỷ lệ bảo phủ bảo hiểm xã hội của tỉnh vẫn còn thấp. Tình trạng người lao động đi xuất khẩu lao động hết hạn hợp đồng nhưng không về nước, ở lại làm việc và cư trú bất hợp pháp nước sở tại cao, ảnh

hưởng lớn tới uy tín xuất khẩu lao động Nghệ An. Quản lý hành nghề y dược tư nhân còn bất cập.

3. Cải cách hành chính tại một số đơn vị thực hiện chưa tốt, vẫn còn tình trạng công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Công tác tự thanh tra, kiểm tra công vụ, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính ở các cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên, hiệu quả còn thấp.

## B- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Nhiệm vụ của 6 tháng cuối năm 2019 là rất nặng nề, đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu và phối hợp đồng bộ của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; để bảo đảm thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2019, trong 6 tháng cuối năm các cấp, các ngành cần tập trung chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Các ngành, các cấp tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch năm 2019 theo kịch bản đã đề ra, đảm bảo tiến độ trên tất cả các ngành, lĩnh vực để đạt kết quả cao nhất.

2. Tiếp tục khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh; thực hiện cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, đổi mới công tác xúc tiến đầu tư; tăng cường đối thoại, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh; rà soát, kiểm tra xử lý các dự án chậm tiến độ.

3. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp, hỗ trợ nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ hè thu, vụ mùa Đông; tích cực phòng chống hạn, cháy rừng và có phương án để chuẩn bị phòng chống bão lụt; thực hiện các biện pháp phòng chống dịch tả lợn Châu Phi. Thúc đẩy công tác tìm kiếm thị trường đầu ra đối với sản phẩm hàng hoá nông nghiệp. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với nâng cao đời sống của người dân, hoàn thành chỉ tiêu xây dựng NTM năm 2019.

4. Tập trung đẩy mạnh sản xuất công nghiệp; phát huy tối đa công suất các nhà máy chế biến đang hoạt động (như bia, sữa, thủy điện, xi măng, dệt may, tôn, MDF,...) gắn với thực hiện các biện pháp phát triển thị trường, tiêu thụ sản phẩm, giảm hàng tồn kho; đôn đốc các sản phẩm công nghiệp theo kế hoạch đặt ra. Đảm bảo cung cấp điện ổn định, liên tục phục vụ đủ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng, nhất là trong những tháng cao điểm mùa hè.

5. Đẩy mạnh quảng bá du lịch, xúc tiến thương mại. Tiếp tục tổ chức tốt mùa du lịch năm 2019. Tổ chức chấn chỉnh và nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ du lịch theo tiêu chuẩn quốc tế gắn với xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện. Đẩy mạnh các hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, các ngành đã ký kết nhằm gắn Nghệ An vào chuỗi các sản phẩm du lịch liên vùng để thu hút du khách.

6. Tập trung đôn đốc, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2019, trong đó chỉ đạo quyết liệt các dự án trọng điểm như

Đường giao thông nối Vinh - Cửa Lò, đường Mường Xén - Ta Đô - Khe Kiền, đường Nguyễn Sỹ Sách kéo dài, đường 72m, tuyến đường ven biển, Cảng chuyên dụng Nghi Thiết, Cảng Cửa Lò, các dự án ODA,... Phối hợp đẩy nhanh tiến độ các dự án như: Cầu Cửa Hội, đường bộ cao tốc Bắc - Nam, nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Vinh,...

**7.** Chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách, chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế, phấn đấu hoàn thành toàn diện vượt mức dự toán thu năm 2019. Tăng cường quản lý chi ngân sách, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tập trung nguồn lực đầu tư cho các công trình trọng điểm, phòng chống bão lụt, sạt lở, dịch bệnh...

**8.** Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công với cách mạng, giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề nóng của xã hội nhằm củng cố niềm tin của xã hội, ổn định và bảo đảm trật tự, an ninh, an toàn xã hội. Trong đó, thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp tăng cường nắm bắt tình hình thực tế, dành thời gian thỏa đáng trực tiếp đối thoại, giải trình, trả lời kiến nghị của người dân, tập trung giải quyết căn bản những vấn đề xã hội bức xúc ở cơ sở; thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; chủ động phương án xử lý kịp thời những vụ việc phức tạp phát sinh, không để bị động, bất ngờ, phát sinh thành "điểm nóng" gây phức tạp về an ninh, trật tự.

**9.** Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ “Năm Cải cách hành chính”, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý điều hành; thúc đẩy nhanh tiến độ thành lập Trung tâm phục vụ Hành chính công; xây dựng Chính quyền điện tử,... Nâng cao đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

**10.** Chỉ đạo các lực lượng tăng cường phối hợp quản lý nắm chắc tình hình, tham mưu xử lý tốt các vấn đề nảy sinh ở cở sở không để xảy ra bị động bất ngờ. Duy trì thực hiện nghiêm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; sẵn sàng cơ động lực lượng, phương tiện tham gia phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy rừng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời, có hiệu quả các âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch. Tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm. Ngăn chặn hiệu quả hoạt động tín dụng đen; tăng cường tuyên truyền về an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ.

**11.** Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận trong xã hội. Tập trung xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 đảm bảo tiến độ và chất lượng, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương để tạo điều kiện thuận lợi và tăng thêm nguồn lực cho đầu tư phát triển.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**